

Chăn nuôi truyền thống của người Mông Lóng Lăn

Người trao đổi: Vàng Sín Mìn

Tham gia: Bà Trần Thị Lành, Giảng Seo Ảnh, Phạm Văn Dũng.

Viêng Keo, ngày 23/2/2012

Thông tin từ phỏng vấn ông Va Chur Ly và Xay Khur Giang từ ngày 13-21/2/2012.

Theo các cụ kể lại thì đầu tiên có mặt trăng (vợ), mặt trời (chồng) sinh ra Dờ Sâu (Yawm Saub), rồi từ đó sinh ra động vật, thực vật.

Mông Cổ là đất tổ tiên của người Mông, nằm giáp giới giữa Trung Quốc và Nga.

Từ động vật có con vượn tiến hóa thành loài người.

Đầu tiên loài người chỉ là một bộ lạc người, hiểu được tiếng nói lẫn nhau. Nhưng sau đó con người có một quá trình di chuyển, có người đi trước, người đi sau, người đi sau lại không đuổi kịp người đi trước, từ đó mà hình thành lên tiếng nói khác nhau và các bộ tộc khác nhau trên trái đất, trong số đó có người Mông.

Khi người Mông sinh sống được mấy ngàn năm ở Mông Cổ thì cuộc sống phát triển được rất mạnh, qua hàng nghìn năm rồi xảy ra tranh chấp giữa người Mông với các bộ tộc khác, có chiến tranh về kinh tế. Khi đó người Mông phải chạy ra ngoài ở với rừng núi.

Trong thời kỳ người Mông chạy ra ngoài có một thời gian sinh sống trong núi rừng, làm bạn với thú rừng, lấy lá cỏ cây làm đồ sinh hoạt, sống rất cực khổ. Đây cũng là thời gian họ biến tiếng nói thành tiếng hát, biến tình yêu thực sự của người Mông đối với cây cỏ, động vật. Bắt đầu hình thành lên các luật tục truyền thống, niềm tin và tín ngưỡng với rừng, với thú rừng, với cây cỏ trong giai đoạn này.

Sau đó người Mông bắt đầu sang Trung Quốc khoảng trước năm 1445. Tại đó họ hình thành lên đất nước riêng của mình, có vua Mông. Tại đây họ vẫn có tinh thần đoàn kết, tình yêu đất rừng và đặc biệt là ý chí sáng tạo sản xuất cây lương thực. Phát triển kinh tế của người Mông mạnh. Sau đó có mâu thuẫn giữa vua Mông với vua Tàu, xảy ra tranh chấp.

Từ năm 1445 người Mông bắt đầu có mâu thuẫn với Tàu, có mâu thuẫn chiến tranh về đất, biên giới, người Mông bị thua và bắt đầu tràn sang Lào theo dòng sông Mekong, đến bắt đầu theo sông Đà, sông Chảy về Tây Bắc Việt Nam và đến Xiêng

Khoảng. Ở Trung Quốc rồi đến Lào có chăn nuôi thì chỉ quy mô nhỏ. Chiến tranh di chuyển thì họ không mang được cùng các con vật nuôi về.

Từ Trung Quốc về thì nhóm lớn hơn là ở Xiêng Khoảng, nhóm nhỏ hơn về Tây Bắc Lào, như ở U-đôn-xay. Cả hai vùng này đều phù hợp trồng nương lúa và cây thuốc phiện. Tại Xiêng Khoảng có một số nhóm cũng chuyển sang ở Tây Bắc Lào (U-đôn-xay) do vùng này có đất trồng cây thuốc phiện tốt. Trong quá trình sinh sống phát triển kinh tế, có tin là bản Lóng Lăn nổi tiếng có nhiều thú rừng và canh tác nương lúa, trồng cây thuốc phiện rất tốt. Cho nên từ U-đôn-xay có người chuyển về ở Lóng Lăn. Các dòng họ không chỉ từ U-đôn-xay về mà cả từ nơi khác. Nhóm họ Giang của Xay-khur, họ Tho, Ly từ U-đôn-xay; họ Giang của Gia-zia từ Xiêng Khoảng về; họ Mua, Vang từ Xaynhabuli về. Đầu tiên họ ở bản Phu Sủng.

Di chuyển về ở Lóng Lăn từ trước 1975. Bắt đầu họ có mang con gà mái về nuôi.

Họ vừa săn bắt động vật lại vừa bảo vệ cho động vật và cây rừng. Họ nói: con vật sẽ dẫn lại đường cho con người khi chết và quay trở về đất tổ tiên, thí dụ như con gà, con trâu.

Trước 1975 người Mông Lóng lăn chỉ chăn nuôi rải rác với số lượng nhỏ, chỉ phục vụ lễ thờ, đám cưới, đám ma và ăn uống trong gia đình. Đến 1995-1997 Chính phủ Lào có chính sách xóa bỏ cây thuốc phiện. Chính phủ Lào gợi ý: đảm bảo thu nhập thay cây thuốc phiện thì phải bằng cách phát triển chăn nuôi. Từ đó người Mông ở vùng núi cao di chuyển dần từ trên núi cao về ở Lóng Lăn, Bò He, Cooc Van, các bản gần thành phố Luang Prabang. Những hộ ở lại không có điều kiện chuyển đi thì mua lại bằng tiền mặt hoặc đổi sản phẩm, đồ đạc. Họ mua nhiều là họ ông Say-khur và họ ông Xay Tủa Giang.

Đến năm 2001 dứt điểm không cho trồng thuốc phiện, từ đó người Mông Lóng Lăn phát triển chăn nuôi nhiều. Đầu tiên là ông Xay Tủa Giang nuôi nhiều nhất bản, đến nay ông ấy vẫn chăn nuôi nhiều. Từ năm 12 tuổi ông ấy bắt đầu chăn nuôi rồi, ông ấy bảo số phận, tuổi của ông ấy phù hợp với chăn nuôi.

Từ 2001 đến 2012 trong quá trình chuyển sang chăn nuôi có xảy ra tranh chấp con vật nuôi. Ban đầu chưa đánh dấu tai nên có nhiều hộ cùng bảo là con vật của mình, để lâu không nhận ra được nữa. Đặc biệt là tranh chấp giữa anh em trong dòng họ xảy ra. Từ đó cộng đồng phải xây dựng quy chế chăn nuôi.

Đến 2012 chăn nuôi của bản trở thành phần thu nhập đặc biệt, lớn chỉ sau cây rau.

Quay lại câu chuyện bức xúc của ông Xổm Lít: Có thể hiểu: Bản chất mâu thuẫn giữa người Tào với người Mông là do cách sống, ứng xử với thiên nhiên, quan niệm sống.

Zanuly: người Lào biết sai rồi nhưng không có ai đứng ra nói, một người nói họ cho đi tù hoặc cách chức. Mình biết mà nói thì không được yên. Câu chuyện Lóng Lăn: một số dòng họ hiểu lầm về tiền ăn xây dựng trường. Mình phải biết tinh thần, tình yêu sức mạnh của mình, phải từ đó có đồng người nói thì họ mới nhận ra việc làm sai để sửa.

Hướng dẫn của cô Lành:

Câu hỏi: 15 triệu kip của CHESH Lào đưa vào năm 2004. Thu hồi quay vòng vốn thế nào? Phải đưa vốn đến người nghèo nhất bản.

Xuất phát điểm: con vật có hồn. Con vật đưa hồn người chết về với tổ tiên được. Người Mông đi theo, di chuyển cùng con vật, bảo vệ con vật, nhưng con vật cũng nuôi sống lại người.

Xung đột xảy ra tranh chấp con vật lại là nền tảng sáng tạo xây dựng quy chế, bầm lỗ tai con bò để nhận dạng.

Can thiệp của Chính phủ vào chuyển đổi từ canh tác thuốc phiện xuống canh tác phía dưới và chăn nuôi rồi xảy ra thay đổi cấu trúc. Có liên hệ với trồng rau, phân bón, tái sinh rừng.

Tác dụng phụ tiêu cực từ tín dụng của CHESH Lào. Chúng ta không có đánh giá, thẩm định rồi vô hình chung là tạo hố ngăn cách giàu nghèo. Phải lấy được 15 triệu kip chia lại cho người không có bò.

Làm tại Lóng Lăn là phải để cho người nghèo khó hơn, có như vậy mới được công bằng.

Tới đây Mìn trực tiếp làm với Zanuly, Xyzi ở Lóng Lăn, không được có can thiệp thêm từ người ngoài. Cán bộ khác ở vòng ngoài, cùng tiếp nhận thông tin từ Mìn và phân tích.

Cần mời già Xay Khur, Chi Li, Xổm Lít, Mìn, Vur, Sừ, Ms. Lành, Dũng đến bản Lín Huối Lai, bản dân tộc Pakanho, bản Measamai, Nong Tao, kế hoạch từ 5/4 đến 15/4. Mời phiên dịch: Noi. Mục tiêu: nghiên cứu xây dựng quy chế quản lý tài nguyên cộng đồng.

Ngày 24/2/2012

Để tìm hiểu được phương thức chăn nuôi ở Lóng Lăn thì cần đi vào các bước sau:

Thứ nhất là điểm xuất phát của dân tộc Mông. Theo lịch sử và câu chuyện của già Xay Khur và Vạ Chur Ly, người Mông xuất phát từ nước Mông Cổ. Ở đó người Mông có câu chuyện rằng mặt trời và mặt trăng kết nghĩa thành vợ chồng sinh ra ông Zở Sâu, từ ông Zở Sâu sinh ra các loài động, thực vật. Từ động vật có con vượn mà hình thành lên con người. Nhóm người di chuyển theo các hướng khác nhau, trong quá trình này không theo được nhau nên mới hình thành nên các dân tộc và tiếng nói khác nhau, trong đó có người Mông.

Trong quá trình sinh sống ở Mông Cổ, người Mông có xảy ra mâu thuẫn, tranh chấp về kinh tế với người khác, người Mông bị thua và chuyển lên ở với núi rừng. Họ có cuộc sống cực khổ, biến tiếng nói của mình thành tiếng hát, bắt đầu có tình yêu với rừng núi, bắt đầu có luật tục giữ gìn thiên nhiên và lễ thờ động vật với thiên nhiên, đó là: Đa

sênh tênh sênh chơ - thần Thứ tỉ (Dab Xeeb Teb Xeeb Chaw), Thứ Tỉ (Thwv Tim), Tông Sênh (Tooj Xeeb). Quan niệm người Mông dù ở đâu cũng có Dab Xeeb Teb Xeeb Chaw. Sau đó họ chuyển về Trung Quốc ở vào trước năm 1445. Ở đó họ có đất nước riêng, có vua Mông. Trong quá trình sinh sống ở đó người Mông có tranh chấp ranh giới với Tàu, người Mông bị thua, từ đó bắt đầu di tản đi đến Tây Bắc Việt Nam và nhiều nhất ở Xiêng Khoảng, về theo sông Hồng, sông Chảy, sông Đà. Có nhóm theo dòng sông Mekong về nước Lào, nhiều nhất ở U-đôm-xay. Đến những nơi đó là những nơi thuận lợi trồng lúa, hoa màu, đặc biệt là trồng thuốc phiện rất tốt.

Khi di chuyển về ở Xiêng Khoảng và U-đôm-xay người Mông bắt đầu nuôi gà và có cuộc sống ổn định ở đó. Sau một thời gian có một nhóm nhỏ từ Xiêng Khoảng chuyển về U-đôm-xay. Sau một thời gian ở đó họ có nghe tin ở bản Lóng Lăn có vùng đất nổi tiếng về rừng, đất, động vật và đặc biệt là cây thuốc phiện. Vì thế có dòng họ Giang của già Xay Khur, dòng họ Ly của Vả Chur Ly chuyển về đó ở. Dòng họ Giang của Gia Zia từ Xiêng Khoảng chuyển về.

Trước 1945 người Mông chủ yếu ở vùng núi cao ở Phu Sủng: Tà ghênh, Ca-xịa. Trước 1975 có chiến tranh chống Mỹ, họ phải lấy ngày làm tốt, lấy tối làm nương, ban ngày phải trốn vào hang. Người Mông có để lại con vật, lợn gà, trâu bò để trốn vào hang. Khi lính lên kẻ cả người Mỹ, người Lào đều giết động vật của người Mông để làm thịt ăn.

Trước năm 1975 người Mông có canh tác lúa, ngô nương và nhiều nhất là cây thuốc phiện. Họ hình thành chăn nuôi từ con gà rồi con lợn, con bò và một ít con trâu ở đó. Khi đất nước hòa bình người Mông từ vùng Phu Sủng về ở bản Lóng Lăn ngày nay. Khoảng 1975 đến 1995 người Mông chủ yếu chăn nuôi bò, trâu, lợn, thả rông quanh bản, bãi chăn thả chính là vùng dưới bản, ở khu vực trồng téch hiện nay.

Khoảng năm 1979-1980 người Mông bắt đầu chuyển con gia súc từ khu trồng téch dưới bản lên vùng Tà-ghênh (bản Ka Xịa cũ). Vì trong thời gian này các gia đình từ vùng Tò Sia chuyển đi toàn bộ xuống các nơi khác như Lóng Lăn hiện nay và quanh Luang Prabang. Người ở lại mua gia súc của những người di chuyển, đổi bằng tiền, miếng bạc (trông giống hình máng lợn, hiện nay trị giá 4 triệu kip/ miếng). Họ bắt đầu rào khu vực xung quanh, hình thành trang trại gia súc.

Nghiên cứu này có thể đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi: Tại sao người Mông cứ thua?

Giai đoạn từ 2001 đến 2012 vẫn chưa tìm hiểu được đầy đủ.

1979-1980 vẫn chăn nuôi tự do thả rông trâu bò. Từ 2001 có một số sáng kiến, trong đó có ý kiến của già Xay Tủa Zang, ông nhận thấy nếu cứ nuôi chung bò đực và cái với nhau là không béo tốt, bán đi thì giá rẻ. Vì thế từ năm 2002 bắt đầu tách riêng biệt khu chăn nuôi bò cái (ở khu Zo Tà-ghênh (Tiaj ngeeb) và bò đực (khu vực Zo Sia (Zo Tshiab). Ngoài ra có khu thứ ba: Do Chá Tử (Zo Tshav Twm) trước đây trâu hay về ở, nhưng nay chỉ có nuôi bò ở đó. Khu chăn thả thứ tư: Chung Pò Phái (Roob Pog Faiv).

Thực chất hiện nay chỉ chăn thả ở 2 khu chăn nuôi ở hai khu vực nuôi bò đực và bò cái riêng như trên, đều giáp vùng Ca-xia. Các khu vực trên đều có hàng rào riêng, mỗi khu vực nuôi 2-3 năm luân chuyển để bảo đảm lượng cỏ cho trâu bò. Trên vùng chăn thả trâu bò đất rất toi xốp. Đặc biệt vùng Tiaj ngeeb cỏ phát triển rất mạnh, vì vào mùa khô bò ăn nhỏ cả gốc cỏ tranh làm cây đó chết. Vùng này thiếu nước nên bò cũng ăn từ lá đến thân, gốc cây chuối, vì thế mà chuối cũng chết mất. Bò ăn lá ngọn cây thì cây mọc lên rất khó. Từ đó phát triển các cây thân gỗ khác lên. Như vậy dẫn đến lượng cỏ ít đi. Các già đang lo lắng về thức ăn cho trâu bò.

Hiện nay bản Lóng Lăn nuôi 3 động vật chính là bò, gà, lợn. Đến năm 2011 chỉ còn 4 con trâu. Cần hỏi rõ thêm nguyên nhân.

Câu hỏi nghiên cứu:

Năm 1979-1980 người Lóng Lăn có xu thế chuyển gia súc từ vùng dưới về bản Ca Xia cũ. Một số dân ở đó đã về xuôi theo chính sách di cư. Vậy vào thời điểm đó chính sách nhập bản nhỏ thành bản lớn được diễn ra như thế nào tại toàn bộ vùng Phu Sùng và các bản xung quanh Lóng Lăn?

Đầu tiên người ta nuôi con gà, vậy có mối liên kết như thế nào giữa con gà, vật nuôi với bản thờ (có lông gà) hay trong đời sống tâm linh của người Mông?

Hình thức trao đổi giữa đại gia súc với các nén bạc. Cố gắng xem, chụp ảnh lại các nén bạc, chụp cùng chân dung và không gian để nén bạc. Trị giá của nén bạc thời đó bao nhiêu? Tại sao người Mông lại trao đổi với nhau bằng nén bạc? Vậy là có chợ lò rèn trong dân, thời đó người Mông có thợ thế nào? Nguồn bạc lấy từ đâu ra, khai thác từ mỏ nào để rèn ra? Hay có trao đổi giữa bạc với thuốc phiện?

Văn hóa thương mại diễn ra thế nào? giao lưu với người từ Miến Điện, Trung Quốc?

Cấu trúc quản lý của nhà nước Lào đối với vùng cao sau mấy năm giải phóng thể hiện thế nào?

Cấu trúc xã hội, cấu trúc về tộc người của người Mông. Chiều sâu của hai dòng họ Giang như thế nào? Có lịch sử, điểm nhấn gì mà đến nay chưa giải tỏa được?

Phải chăng bắt đầu từ đất nước Mông Cổ người Mông là một tộc người trong đó, hai nhóm người này cạnh tranh, nhưng rồi người Mông bị đẩy ra, rồi sang Tàu lại bị đánh bật đi theo các hệ thủy sông. Họ vẫn nuôi nguyện vọng có quốc gia riêng của họ, không đồng nghĩa với việc phản đối chính phủ nơi mà họ ở. Họ có nhu cầu lập quốc gia để tái thiết lại tổ tiên sinh ra họ chứ không đồng nghĩa với đối lập chính trị.

Ngoài lý do bò đực, bò cái ở với nhau thì gầy, bán được ít tiền, có lý do nào nữa?

Nếu hết cỏ thì đàn bò phải được di chuyển về đâu? Tại sao lại bỏ trống không nuôi bò ở vùng đầu nguồn, có liên quan đến luật tục của người Mông? vậy sau này sẽ chăn thả bò ở đâu?

Thu thập bản đồ:

1. Mekong
2. Việt Nam, Lào, Yunan
3. Bắc Lào, Bắc Việt Nam
4. Yunan, Lào, Myanmar
5. Nam Lào, Đông Bắc Cambodia, Tây nguyên
6. Shan state, Lào, Trung Quốc
7. Lào
8. Việt Nam
9. Myanmar
10. Trung Quốc
11. Thái Lan